

Số: 325 /2021/QĐST- HNGĐ

H, ngày 25 tháng 05 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 389/2021/ TLST-HNGĐ ngày 10/5/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Chị Hà Thị Nhật Lệ**, sinh năm 1981;

- **Anh Vũ Ngọc Kha**, sinh năm 1962;

HKTT: Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận H, H;

Cùng trú tại: Số 41, ngõ 1395 Giải Phóng, tổ 10 Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận H, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại đơn công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, chị Hà Thị Nhật Lệ và anh Vũ Ngọc Kha thống nhất trình bày:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Nhật Lệ và anh Vũ Ngọc Kha tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh P vào ngày 22/01/2002. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại tổ 10 Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận H, H. Quá trình chung sống đến năm 2006 vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do quan điểm bất đồng, không có sự chia sẻ trong cuộc sống chung dẫn đến vợ chồng không hạnh phúc. Từ tháng 03 năm 2021 vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay chị Hà Thị Nhật Lệ và anh Vũ Ngọc Kha xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị cùng thống nhất đề nghị tòa án giải quyết thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]. Về con chung: Chị Hà Thị Nhật L và anh Vũ Ngọc K xác nhận có 03 con chung là: Vũ Bảo C, sinh ngày 09/6/2002; Vũ Ngọc Á, sinh ngày 25/02/2004; Vũ Ngọc Hà L, sinh ngày 24/01/2012;

Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn : Con chung là: Vũ Bảo C, sinh ngày 09/6/2002 đã đủ tuổi trưởng thành không yêu cầu tòa án giải quyết.

Giao cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là: Vũ Ngọc Á, sinh ngày 25/02/2004 và Vũ Ngọc Hà L, sinh ngày 24/01/2012;

Về cấp dưỡng: Chị L và anh K tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Chị L, anh K xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

[3]. Về tài sản chung: Chị Hà Thị Nhật L và anh Vũ Ngọc K xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Hà Thị Nhật L và anh Vũ Ngọc K xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn. Anh K đồng ý để chị L chịu toàn bộ lệ phí ly hôn

Ngoài ra anh K và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 17/05/2021 lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thảo thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Nhật L và anh Vũ Ngọc K.

* **Về con chung:** Chị Hà Thị Nhật L và anh Vũ Ngọc K xác nhận có 03 con chung: Vũ Bảo C, sinh ngày 09/6/2002; Vũ Ngọc Á, sinh ngày 25/02/2004; Vũ Ngọc Hà L, sinh ngày 24/01/2012;

Con chung là Vũ Bảo C, sinh ngày 09/6/2002 đã trưởng thành trên 18 tuổi anh, chị không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

Giao 02 con chung là Vũ Ngọc Á, sinh ngày 25/02/2004 và Vũ Ngọc Hà L, sinh ngày 24/01/2012 cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 25/05/2021) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Về cấp dưỡng: Chị Lệ, anh Ktự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Chị Lcó quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Chị Lệ, anh Kxác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết anh chị không có thai chung.

*** Về tài sản chung:** Chị Hà Thị Nhật Lvà anh Vũ Ngọc Kxác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

*** Về nợ chung:** Chị Hà Thị Nhật Lvà anh Vũ Ngọc Kxác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Thị Nhật Lvà anh Vũ Ngọc K mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị L chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền chị L đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0049169 ngày 10/5/2021 tại Chi cục Thi hành án quận H, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND xã Tân Phú,
- Huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Số: 02, quyển 01/2002.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình T

